

ĐỀ ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II

MÔN: TIẾNG VIỆT (SỐ 2)

Họ và tên: Lớp: 1A....

I. Đọc hiểu văn bản

Nghệ sĩ của đồng quê

Mùa xuân về, chim sơn ca hiện ra giữa bầu trời trong xanh bao la. Chú chim nhỏ nhắn, khoác trên mình bộ áo màu nâu xám có điểm những chấm trắng li ti như những hạt sương sớm. Đôi mắt chú tròn đen, lấp lánh như hai hạt đỗ, lúc nào cũng nhìn quanh quất một cách tinh nghịch.

Khi nắng sớm bắt đầu trải vàng trên cánh đồng lúa xanh rì, sơn ca liền vỗ cánh bay vút lên cao. Nó vừa bay vừa hát, tiếng hát trong trẻo, thánh thót như tiếng sáo trúc vang vọng giữa không trung. Mỗi khi hát xong, sơn ca lại nhẹ nhàng sà xuống, nấp mình trong những vạt cỏ may ven đường để nghỉ ngơi và tìm bắt những chú sâu béo ngậy.

Câu 1. Chim sơn ca có đặc điểm gì?

- a. Nhỏ nhắn, áo nâu xám b. To lớn, áo xanh biếc c. Mập mạp

Câu 2. Tiếng hát của sơn ca được so sánh với gì?

- a. Tiếng đàn cầm b. Tiếng sáo trúc c. Tiếng suối reo

Câu 3. Chim sơn ca sà xuống đâu sau khi hát xong?

- a. Cành tre b. Vạt cỏ ven đường c. Mái nhà

Câu 4: Viết một câu nói về con chim sơn ca.

Câu 5: Viết tên 3 loài chim mà em biết.

II. Bài tập thực hành

Bài 1: Nối đúng các vế câu dưới đây:

Mẹ em
Đàn cò trắng

đang bay lả bay la trên cánh đồng lúa chín vàng.
uốn lượn hiền hòa quanh xóm làng xanh ngát.

Ông mặt trời
Bé Lan
Dòng sông nhỏ

là người phụ nữ rất mực đảm đang, tháo vát.
đang tỏa những tia nắng vàng rực rỡ xuống trần gian.
đang miệt mài ngồi vào bàn học bài thật chăm chỉ.

Bài 2: Điền vần (ươi hay uôi):

hoa t..... n..... dưỡng b..... sáng
,
c..... cùng ,
quả b..... dòng s.....

Bài 3: Điền dấu hỏi hoặc dấu ngã trên chữ in nghiêng:

múa ve chim tri le phải đô rác sửa chưa

Bài 4: Điền chữ n hay l:

chiếcón xeôi
quảa conợnôi cơm điện

Bài 5: Sắp xếp các từ sau thành câu hoàn chỉnh:

1. yêu / mến / trường / rất / em / . /

2. sắc / khoe / vườn / trong / hoa / đua / . /

3. giúp / việc / mẹ / nhà / bé / thường / . /

4. lúa / chín / nhuộm / đồng / vàng / nắng / . /

